

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày 12/8/2020

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Minh Thành, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 12 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 120/2020/TLPT-HS ngày 05 tháng 02 năm 2020 do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 422/2019/HSST ngày 26/12/2019 của Tòa án nhân dân thành phố H.

Chu Danh P, sinh ngày 15/7/1974; đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở tại xóm L, xã V, huyện B, thành phố H; nơi đăng ký hộ khẩu tạm trú tại Phòng 2X, nhà 3B khu đô thị Y, phường Tr, quận C, thành phố H; trình độ văn hóa phổ thông: lớp 12/12; nghề nghiệp: nguyên là Kế toán trưởng Công ty cổ phần CV; con ông Chu Danh N (đã chết) và bà Phùng Thị T; vợ là Nguyễn Thị Thu E và 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/9/2018; có mặt tại phiên tòa theo Lệnh trích xuất của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

* **Người bào chữa:** Ông Giang Hồng Th là Luật sư của Văn phòng luật sư G thuộc Đoàn luật sư thành phố H, có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án còn có nguyên đơn dân sự, nhưng không kháng cáo.

TÓM TẮT NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo bản án hình sự sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 01/12/2016, Công ty TNHH Xây dựng và Công nghiệp Det, nay là Công ty TNHH tập đoàn xây dựng Det (gọi tắt là Công ty Det) do ông Trần Thành I - Tổng giám đốc có ký Hợp đồng kinh tế thi công số 170 với Công ty Cổ phần CV (gọi tắt là Công ty CV) do ông Trần Thanh Q - Tổng giám đốc, với nội dung: Công ty CV nhận thực hiện công việc cung cấp vật tư, thi công đá ốp lát phần hạ tầng cho công trình GM 1 Hồ Tùng Mậu trị giá hợp đồng tạm tính là 18.697.340.377 đồng và ký Phụ lục hợp đồng ngày 20/04/2017, tổng giá trị hợp đồng là: 25.026.567.098 đồng (có thỏa thuận bằng miệng về việc Công ty CV trả chiết khấu %/tổng giá trị thanh toán).

Sau khi ký hợp đồng, Công ty CV đã cung cấp và thi công cho Công ty Det theo hợp đồng đã ký kết. Tính đến ngày 10/11/2017, Công ty Det đã trả cho Công ty CV được số tiền là 18.014.923.746 đồng.

Ngày 21/8/2017, Chu Danh P được ông Tôn Thiện V là Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP CV ký Quyết định số 18/NQ-HĐQT - CMI 2017 về việc: Tuyển dụng và bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng, theo đó xác định chức năng nhiệm vụ là phụ trách công tác Tài chính kế toán của Công ty.

Ngày 10/11/2017, ông Nguyễn Hữu Tr - Tổng giám đốc Công ty CV (thay ông Trần Thanh Q) nhận được thông báo của Công ty Det về việc chuyển trả tiếp số tiền 3.514.075.766 đồng theo hợp đồng ký kết ngày 01/12/2016.

Thực hiện thỏa thuận về việc chi trả tiền chiết khấu, ông Nguyễn Hữu Tr đã làm tờ trình đề nghị Hội đồng quản trị Công ty CV duyệt chi 02 tỷ đồng để trả tiền cho Công ty Det. Sau khi tờ trình được 3/5 thành viên Hội đồng quản trị Công ty đồng ý, khoảng 15 giờ 30 phút ngày 10/11/2017 (thứ 6), ông Nguyễn Hữu Tr ký Giấy rút tiền mặt với số tiền là 02 tỷ đồng rồi giao cho Chu Danh P - Kế toán trưởng và chị Lê Thị A - thủ quỹ đến BIDV - Chi nhánh NK để rút tiền 02 tỷ đồng từ tài khoản của Công ty về trả chiết khấu là Công ty Det.

Khi đến Ngân hàng, Chu Danh P làm thủ tục rút tiền thì được cán bộ Ngân hàng cho biết tiền chưa có trong tài khoản của Công ty. Thấy vậy, chị A nói với P ở lại chờ rút tiền, còn chị A về trước vì gia đình có việc riêng. Về đến nhà, chị A thấy tin nhắn của Ngân hàng thông báo trên điện thoại về việc tiền đã có trong tài khoản của công ty, sau đó đã được rút 02 tỷ đồng, nên chị A gọi điện cho P và P xác nhận đã rút 02 tỷ đồng.

Buổi sáng ngày 13/11/2017 (thứ 2), tại trụ sở của Công ty CV, để đảm bảo đúng chế độ tài chính - kế toán, cũng như hoàn thiện chứng từ thu, chi số tiền 02 tỷ đồng mà Chu Danh P rút ngày 10/11/2017 hiện đang quản lý, ông Nguyễn Hữu Tr, chị Lê Thị A và Chu Danh P ký Phiếu thu 02 tỷ đồng với lý do: Rút tiền BIDV về nhập quỹ (người nộp tiền là P) và Phiếu chi 02 tỷ đồng với

lý do: Thanh toán tiền chiết khấu cho Công ty Det (người nhận tiền là Chu Danh P). Sau khi ký xong phiếu thu, phiếu chi trên, ông Nguyễn Hữu Tr tiếp tục giao cho anh Trương Viết S - Trưởng phòng kế hoạch sản xuất đi cùng P đến Công ty Det để trả tiền chiết khấu.

Chu Danh P đi xe máy chở theo anh S đến Công ty Det, trên đường đi, Chu Danh P dừng lại ở BIDV - Chi nhánh NK và bảo anh S đứng chờ ở ngoài còn P vào Ngân hàng. Vào khoảng 15 phút sau thì P đi ra (lúc đi vào và lúc đi ra - theo anh S - đều không thấy P đem theo gì). Sau đó cả hai tiếp tục đi xe máy đến Công ty Det tại địa chỉ số 81 Ng, Quận B, thành phố H. Đến Công ty Det, Chu Danh P không vào công ty mà rủ anh S vào quán nước đối diện cổng Công ty Det để uống nước. Ngồi uống nước khoảng 30 phút thì P bảo với anh S là về Công ty chờ Hội đồng quản trị Công ty họp lại rồi mới trả tiền cho Công ty Det.

Ngày 22/11/2017, do Chu Danh P không trả tiền cho Công ty Det theo chỉ đạo của ông Nguyễn Hữu Tr - Tổng giám đốc. Mặt khác Hội đồng quản trị của Công ty cũng chưa thống nhất cao trong việc trả tiền chiết khấu cho Công ty Det (3/5 thành viên Hội đồng quản trị đồng ý), nên ông Tr đã làm giải trình kế hoạch đã sử dụng số tiền 3,5 tỷ đồng mà công ty Det trả, đồng thời thông báo việc Chu Danh P - Kế toán trưởng hiện đang giữ số tiền 02 tỷ đồng của Công ty nhất quyết không trả cho Công ty Det, với lý do: Không có sự đồng ý của Hội đồng quản trị (2/5 chưa đồng ý) sau đó thông qua hộp thư điện tử (email) gửi các thành viên Hội đồng quản trị của Công ty CV để báo cáo xin hướng giải quyết và gửi cho Chu Danh P để yêu cầu trả lại tiền cho Công ty.

Nhận được nội dung yêu cầu của ông Nguyễn Hữu Tr, nhưng Chu Danh P không thực hiện, mà còn thông qua hộp thư điện tử trả lời ông Tr với nội dung “Tôi không đồng ý chuyển tiền theo chỉ đạo của Tổng giám đốc về khoản tiền 02 tỷ này mà đồng ý chuyển tiền theo Nghị quyết của Hội đồng quản trị”.

Ngày 27/11/2017, Công ty CV đã họp công ty mở rộng (có sự tham gia của Chu Danh P). Tại cuộc họp này, Hội đồng quản trị của công ty đã thống nhất và ra nghị quyết yêu cầu Chu Danh P phải hoàn trả số tiền 02 tỷ đồng cho công ty trước 16 giờ cùng ngày, nhưng Chu Danh P vẫn không thực hiện.

Ngày 28/12/2017, Công ty cổ phần CV ra Quyết định bãi nhiệm chức vụ Kế toán trưởng đối với Chu Danh P và công ty có văn bản tố cáo gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H về hành vi chiếm đoạt tài sản của Chu Danh P.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã tiến hành đối chất. Kết quả đối chất như sau:

+ Ông Trần Thanh Q khẳng định ngày 10/11/2017 không có mặt tại Công ty nên không nhận khoản tiền gì do Chu Danh P đưa.

+ Ông Nguyễn Hữu Tr khẳng định không chứng kiến việc Chu Danh P giao số tiền 02 tỷ đồng cho ông Trần Thanh Q;

+ Ông Tôn Thiện V khẳng định không chỉ đạo Chu Danh P giao tiền cho ông Trần Thanh Q.

+ Lời khai của chị Lê Thu A - Thủ quỹ và anh Trương Viết S - Trưởng phòng kế hoạch Công ty CV phù hợp với lời khai của Chu Danh P và những chứng cứ tài liệu trong hồ sơ.

+ Chị Trần Mai M (chị gái ông Trần Thanh Q) và chị Vũ Thị D nhân viên bán hàng cho chị M trình bày:

Tháng 11/2017, chị M có khai trương của hàng thuốc tân dược tại địa chỉ 116 VP, phường X2, quận X, thành phố H. Do chưa có người quản lý cửa hàng nên chị M có nhờ Trần Thanh Q quản lý giúp. Ngày 10/11/2017, chị M và chị D khẳng định ông Q có mặt tại cửa hàng thuốc cả ngày, đến 19 giờ thì Trần Thanh Q mới rời khỏi cửa hàng.

+ Bà Phùng Thị T (là mẹ đẻ Chu Danh P) và anh Chu Danh C (anh trai Chu Danh P) trình bày:

Từ khi Chu Danh P thoát ly khỏi gia đình, P không cung cấp kinh tế gì cho gia đình và mọi người cũng không giúp đỡ gì P về kinh tế.

+ Chị Nguyễn Thu E (là vợ Chu Danh P) trình bày:

Chị E và Chu Danh P kết hôn năm 2009, Chu Danh P làm gì, cho cơ quan, tổ chức nào, trụ sở ở đâu chị E không biết, toàn bộ kinh tế, chi tiêu trong gia đình hoàn toàn do P quyết định.

+ Anh Chu Danh R (là anh trai bị cáo Chu Danh P) cũng trình bày:

P không hỗ trợ kinh tế gì cho anh R. Từ ngày 8/5/2018 đến ngày 05/9/2018, Chu Danh P có nói cần tiền để giải quyết việc cá nhân nên anh Chu Danh R có cho Chu Danh P vay khoảng 1.500.000.000 (một tỷ năm trăm triệu) đồng. Về nguồn gốc số tiền trên anh Chu Danh R vay Quỹ tín dụng nhân dân xã F, huyện B, thành phố H tổng số tiền 900.000.000 đồng, còn lại vay bạn bè. Hiện Chu Danh P chưa trả cho anh R số tiền trên.

Tại Bản kết luận giám định số 475 ngày 21/05/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố H, kết luận:

“Chữ ký, chữ viết dòng họ tên Chu Danh P dưới mục “Kế toán trưởng”, “Người lĩnh tiền” trên Giấy rút tiền mặt ngày 10/11/2017 với chữ ký, chữ viết của Chu Danh P là chữ ký, chữ viết do cùng một người ký và viết ra”.

Kết quả xác minh các tài khoản của Chu Danh P tại các Ngân hàng mà Chu Danh P đã giao dịch:

Số tài khoản 12310000037465 mở tại Ngân hàng BIDV Chi nhánh QA, xác định:

Trong khoảng thời gian từ ngày 02/11/2017 đến ngày 12/11/2017, số dư trong tài khoản cao nhất là 13.217.622 đồng và thấp nhất là 7.214.322 đồng. Ngày 13/11/2017, Chu Danh P tiến hành nộp 02 tỷ đồng tiền mặt vào tài khoản. Ngày 15/11/2017, Chu Danh P chuyển 02 tỷ đồng từ tài khoản 12310000037465 đến tài khoản số 12210000295725 của Công ty chứng khoán để chuyển vào tài khoản chứng khoán của Chu Danh P mở tại Công ty chứng khoán BTI là 058C244610.

Kết quả xác minh tại Công ty cổ phần chứng khoán BTI:

Ngày 02/11/2009, Chu Danh P ký hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán, Hợp đồng giao dịch trực tuyến, phiếu yêu cầu mở tài khoản giao dịch chứng khoán với Công ty chứng khoán BTI, tài khoản số 058C244610.

Ngày 15/11/2017, Chu Danh P chuyển số tiền 02 tỷ đồng vào tài khoản số 058C244610. Từ ngày 15/11/2017 đến ngày 16/11/2017, Chu Danh P liên tục có giao dịch mua chứng khoán BII, SPI, KSA, KVC. Tính đến ngày 25/9/2018 số dư trong tài khoản là 157.980 đồng.

Ngày 22/7/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H có văn bản yêu cầu Ủy ban chứng khoán nhà nước, Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam phong tỏa tài khoản chứng khoán 058C244610 của Chu Danh P mở tại công ty cổ phần chứng khoán BTI.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 422/2019/HSST ngày 26/12/2019, Tòa án nhân dân thành phố H quyết định:

Tuyên bố bị cáo Chu Danh P phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Áp dụng khoản 4 Điều 175, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Chu Danh P 14 (Mười bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/9/2018.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, biện pháp cưỡng chế, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Chu Danh P kháng cáo kêu oan (trong đơn cũng có nội dung cho rằng bản án sơ thẩm xét xử quyết định mức hình phạt quá nặng đối với bị cáo), đề nghị xem xét lại toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Chu Danh P lại thay đổi kháng cáo sang kêu oan, song lời nói sau cùng của bị cáo lại thay đổi, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm tuyên hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại vụ án.

Về nội dung kháng cáo, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn cho rằng bị cáo không chiếm đoạt số tiền 02 tỷ đồng của công ty, bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án oan; Luật sư bào chữa bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét lại bản án sơ thẩm.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa đã phân tích, nhận định, đánh giá các chứng cứ và cho rằng bị cáo Chu Danh P bị cấp sơ thẩm quy kết về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” là có căn cứ, không oan, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa, ý kiến tranh luận của bị cáo và người bào chữa bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho bị cáo;

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH VỀ VỤ ÁN:

Nghiên cứu hồ sơ vụ án, kết quả quá trình điều tra, diễn biến và kết quả phiên tòa sơ thẩm và đặc biệt nghiên cứu đơn kháng cáo của bị cáo và thông qua xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm; sau khi nghiên cứu đơn kháng cáo và lời trình bày kêu oan của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm đánh giá, nhận xét và nhận định về vụ án như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, cũng như phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Chu Danh P không thừa nhận chiếm đoạt số tiền 02 tỷ đồng của Công ty cổ phần CV, bị cáo cho rằng sau khi nhận tiền tại Ngân hàng về công ty bị cáo đã giao nộp toàn bộ số tiền 02 tỷ cho ông Nguyễn Hữu Tr là Tổng giám đốc của Công ty Công ty CV theo sự chỉ đạo của ông Tôn Thiện V; bị cáo khẳng định lúc giao tiền không có ai chứng kiến, việc giao nộp tiền không có giấy tờ gì hoặc văn bản bàn giao; việc ký vào phiếu chi, phiếu thu chỉ là để hợp thức giấy tờ.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử phúc thẩm cũng đồng tình như đánh giá của Tòa án cấp sơ thẩm khi cho rằng, căn cứ vào lời khai ban đầu của bị cáo Chu Danh P, lời khai của các nhân chứng, người liên quan như ông Trần Danh X, ông Tôn Thiện V là Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần CV, bà Lê Thị A là Thủ quỹ Công ty và anh Trương Việt S là Trưởng phòng kế hoạch sản xuất của công ty, cho thấy phù hợp với các biên bản ghi lời khai đối chất, kết quả giám định chữ ký, chữ viết, các tài liệu sao kê tài khoản tại các ngân hàng mà Chu Danh P đã tham gia giao dịch, tài khoản chứng khoán mang tên Chu Danh P và kết quả xác minh tại Trung tâm lưu ký chứng khoán, cùng các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra...cho nên, mặc dù Chu Danh P không nhận tội, song Hội đồng xét xử phúc thẩm vẫn có đủ cơ sở kết luận:

Vào ngày 10/11/2017, Chu Danh P được ông Nguyễn Hữu Tr là Tổng giám đốc Công ty Công ty CV giao nhiệm vụ đến BIDV - Chi nhánh NK để rút 02 tỷ đồng từ tài khoản của Công ty về trả chiết khấu cho Công ty Det. Sau khi

rút được tiền, sáng ngày 13/11/2017 (thứ 2), ông Nguyễn Hữu Tr là Tổng giám đốc Công ty giao cho anh Trương Viết S là Trưởng phòng kế hoạch sản xuất đi cùng P đến Công ty Det để trả tiền chiết khấu nhưng P không trả cho Công ty Det mà dùng thủ đoạn gian dối, nói là đã giao nộp toàn bộ số tiền trên cho ông Trần Thanh Q là thành viên Hội đồng quản trị Công ty CV theo sự chỉ đạo của ông Tôn Thiện V nhưng thực tế P đã chiếm đoạt luôn số tiền 02 tỷ đồng, không trả lại Công ty, sau đó ngày 15/11/2017, Chu Danh P chuyển 02 tỷ đồng vào tài khoản số 058C244610 của cá nhân Chu Danh P mở tại Công ty chứng khoán BTI để mua cổ phiếu.

Tổng hợp lại toàn bộ chứng cứ, tài liệu, lời khai của các nhân chứng...như phân tích nêu trên, có đủ cơ sở để xác định Chu Danh P đã có hành vi lợi dụng sự tin tưởng của Lãnh đạo Công ty CV trong công việc được giao, đi rút và nhận số tiền 02 tỷ đồng của công ty để thanh toán cho đơn vị khác nhưng bị cáo không thực hiện mà chiếm đoạt toàn bộ số tiền này. Hành vi của bị cáo Chu Danh P thuộc trường hợp “Chiếm đoạt tài sản có trị giá 500.000.000 đồng trở lên”. Vì vậy cấp sơ thẩm quy kết Chu Danh P về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 4 Điều 175 của Bộ luật hình năm 2015 sự là có căn cứ, không oan.

[2]. Về mức hình phạt, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Khi xét xử, ngoài việc phân tích, đánh giá và nhận định về hành vi của bị cáo là có tội, khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã xem xét đầy đủ về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, theo đó xác định bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình nên Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để áp dụng đối với bị cáo.

Theo khoản 4 Điều 175 của Bộ luật Hình năm 2015 về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” có quy định mức hình phạt từ 12 đến 20 năm tù. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Chu Danh P 14 năm tù trong trường hợp này là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm không thấy bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào đáng kể, thêm nữa lại cương quyết không nhận tội, cho nên Hội đồng xét xử phúc thẩm cũng đồng tình như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa đã phân tích, nhận định, đánh giá và cho rằng không có căn cứ chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo, cần giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Do kháng cáo của bị cáo không được Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng

nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Chu Danh P; giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm; cụ thể:

1. Tuyên bố bị cáo Chu Danh P phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

2. Áp dụng khoản 4 Điều 175, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo **Chu Danh P 14 (mười bốn) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày **27/9/2018**.

Giữ nguyên các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm.

3. Chu Danh P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Tuyền

Lê Thị Mai

Ngô Hồng Phúc